

Bản án số: 68/2018/HS-PT

Ngày: 29/3/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên toà: Ông Dương Xuân Tuấn

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Chinh

Bà Lê Thị Hiền

-Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn T Thành - Thư ký Toà án

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Hằng Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2018/TLPT-HS ngày 26/01/2018 đối với bị cáo Lê Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 305/2017/HSST ngày 11/12/2017 của Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn T - Sinh năm 1993; trú tại: Khu phố N, phường T, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 7/12; con ông: Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q. Tiền sự : không.

Nhân thân: Tháng 8/2010 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng tại trường giáo dưỡng số 2 Thị xã Tam Điệp, Ninh Bình.

Tiền án: Ngày 21/8/2015 Toà án nhân dân thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (giá trị tài sản chiếm đoạt 28.745.000đ), chấp hành xong án phạt tù ngày 14/8/2016.

Bị cáo tại ngoại, vắng mặt không có lý do chính đáng (đã triệu tập hợp lệ 02 lần).

Người bị hại không kháng cáo: Anh Lưu Bá L; trú tại: SN 58 Đông Q, phường H, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00 ngày 13/4/2017 Lê Văn T đi cùng Chu Văn T ở thôn 6, xã Quảng C, thành phố Thanh Hóa đến nhà trọ của anh Phạm T Sức tại 58 Đông Q, Phường H, thành phố Thanh Hóa chơi. Đến 13h cùng ngày khi thấy phòng trọ số 2 thuộc dãy nhà trọ 58 Đông Q đóng cửa, không có người trong phòng, T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T dùng tay mở cửa sổ ra và lén lút lấy chiếc máy tính xách tay, nhãn hiệu Emachies D725 màu đen để trên bàn, cạnh cửa sổ của anh Lưu Bá L ở 67 Đông Q, Phường H, TP. Thanh Hóa. Sau đó, T đem chiếc máy tính trên giấu ở bên hông cửa cổng sắt ra vào nhà trọ rồi mang về nhà.

Đến 11h15 ngày 14/4/2017, T r ử anh Nguyễn Hữu C ở đường Bùi Thị X, phố Nam H, P.Trung S, TP.Sầm Sơn đi cùng mang trả chiếc máy tính lại cho anh L. Khi đi đến đường Đông Q, phường H thì bị Công an phường Hàm Rồng phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu về trụ sở làm việc.

Ngày 17/5/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, UBND thành phố Thanh Hóa xác định chiếc máy tính trên có giá trị 500.000đ .

Ngày 19/10/2017 Cơ quan CSĐT Công an TP.Thanh Hóa đã trả lại chiếc máy tính nhãn hiệu Emachies D725 cho chủ sở hữu là anh Lưu Bá L. Anh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản án số 305/2017/HSST ngày 11/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã quyết định: Lê VănT phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Điều 33 BLHS 1999; xử phạt Lê VănT 09 tháng tù. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên công nhận việc bồi thường dân sự, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Sau án sơ thẩm xử, ngày 20/12/2017, Lê VănT có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vắng mặt không có lý do chính đáng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên nhận thấy bị cáo không có thêm tình tiết gì mới và bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án cũng như đã xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo, KSV đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với Lê VănT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và xét xử ở cấp sơ thẩm, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, về quyết định của người tiến hành tố tụng và của Cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được chấp nhận để xem xét.

[3] Bị cáo đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần và Văn phòng thừa phát lại thành phố Thanh Hóa đã giao giấy triệu tập của Tòa án và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bà Q (mẹ bị cáoT) vào các ngày 02/3/2018 và 21/3/2018 nhưng bị cáo vắng mặt không có lý do nên HĐXX đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị cáo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 05/2005/NQ-HĐTP ngày 08/12/2005 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và không đưa ra quyết định không có lợi cho bị cáo.

[4] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nhận định của bản án sơ thẩm, thể hiện: Vào khoảng 13h ngày 13/4/2017 tại khu nhà trọ số nhà 58 Đông Q, phường H, thành phố Thanh Hóa, Lê VănT đã lén lút lấy 01 chiếc máy tính xách tay, hiệu Emachies D725 màu đen, đã qua sử dụng của anh Lưu Bá L, tài sản trị giá 500.000đ.

Quá trình điều tra cũng xác định được bị cáo T có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích

[5] Hành vi nêu trên của Lê Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 như cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử là đúng.

[6] Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, xem xét đầy đủ về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Lê Văn T. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết mới. Quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tuy nhiên bản án sơ thẩm có áp dụng điểm g Khoản 1 Điều 46 BLHS đối với bị cáo T (chưa gây thiệt hại) là chưa chính xác, cấp phúc thẩm không áp dụng tình tiết này.

[7] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không xem xét.

[8] Do kháng cáo không được chấp nhận và bị cáo không thuộc đối tượng được miễn hoặc không phải nộp án phí nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án số 305/2017/HSST ngày 11/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa về hình phạt đối với Lê Văn T.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS 1999; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Văn T 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- TAND thành phố Thanh Hóa;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Cơ quan THA hình sự, dân sự;
- bị cáo, lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Dương Xuân Tuấn